

## Kết quả phúc khảo điểm thi KTHP

| STT | Mã SV       | Họ tên                 | Tên HP                     | Điểm trước PK | Điểm PK | Lý do thay đổi điểm |
|-----|-------------|------------------------|----------------------------|---------------|---------|---------------------|
| 1   | 31241021838 | Nguyễn Ngọc Đan Vi     | Kỹ năng viết cao trung cấp | 3.8           | 3.8     | Không thay đổi      |
| 2   | 31221025040 | Nguyễn Phương Nhi      | Ngữ âm - âm vị học         | 3.2           | 3.2     | không thay đổi      |
| 3   | 31231022731 | Trần Ngọc Trâm         | Ngữ âm - âm vị học         | 6.4           | 6.4     | Không thay đổi      |
| 4   | 31231022614 | Nguyễn Trần Thanh Vy   | Ngữ âm - âm vị học         | 7.4           | 7.4     | Không thay đổi      |
| 5   | 31241026682 | Nguyễn Thị Phương Thảo | Tiếng Anh lĩnh vực kinh tế | 6.3           | 6.3     | Không thay đổi      |
| 6   | 31241025140 | Nguyễn Đan Kiệt        | Tiếng Anh lĩnh vực kinh tế | 6.7           | 6.7     | Không thay đổi      |
| 7   | 31231025940 | Lê Như Thanh Tú        | Cơ sở dữ liệu              | 5.5           | 5.5     | Không thay đổi      |
| 8   | 31231022485 | Nguyễn Hạnh Nguyên     | Thị Trường và DV BH NT     | 4.4           | 4.4     | Không thay đổi      |
| 9   | 31241021684 | Cao Hoàng Tuyết Nghi   | Kinh tế vĩ mô              | 6.8           | 6.8     | Không thay đổi      |
| 10  | 31241022062 | Nguyễn Duy An          | Kinh tế vĩ mô              | 5             | 5       | Không thay đổi      |
| 11  | 31241020013 | Nguyễn Ngọc Trâm Anh   | Kinh tế vĩ mô              | 3             | 3       | Không thay đổi      |
| 12  | 31241028040 | Hồ Đức Duy             | Kinh tế vĩ mô              | 7.4           | 7.4     | Không thay đổi      |
| 13  | 31241021982 | Mai Thị Thùy Duyên     | Kinh tế vĩ mô              | 5.8           | 5.8     | Không thay đổi      |
| 14  | 31241027025 | Vũ Thị Quỳnh Như       | Kinh tế vĩ mô              | 6.2           | 6.2     | Không thay đổi      |
| 15  | 31231022264 | Võ Thị Thu Ngân        | Kinh tế vĩ mô              | 4.8           | 4.8     | Không thay đổi      |
| 16  | 31241027093 | phạm Thịnh Phú         | Kinh tế vĩ mô              | 4.2           | 4.2     | Không thay đổi      |
| 17  | 31241028346 | Nguyễn Thúy Quỳnh      | Kinh tế vĩ mô              | 6.8           | 6.8     | Không thay đổi      |
| 18  | 31241025267 | Nguyễn Ngọc Bảo Trân   | Kinh tế vĩ mô              | 6.8           | 6.8     | Không thay đổi      |
| 19  | 31241022448 | Lê Bình Tâm Vy         | Kinh tế vĩ mô              | 6.2           | 6.2     | Không thay đổi      |
| 20  | 31241023830 | Nguyễn Thái Trân       | Kinh tế vĩ mô              | 6             | 6       | Không thay đổi      |
| 21  | 31241025471 | Nguyễn Ngọc Trung      | Kinh tế vĩ mô              | 5.8           | 5.8     | Không thay đổi      |
| 22  | 31241026731 | Phan Phạm Phú Cường    | Kinh tế vĩ mô              | 5.8           | 5.8     | Không thay đổi      |
| 23  | 31241024522 | Võ Bảo Châu            | Kinh tế vĩ mô              | 7.4           | 7.4     | Không thay đổi      |

|    |             |                        |                       |     |     |                |
|----|-------------|------------------------|-----------------------|-----|-----|----------------|
| 24 | 31241022499 | Nguyễn Đặng Quỳnh Trâm | Kinh tế vĩ mô         | 2.2 | 2.2 | Không thay đổi |
| 25 | 31231024507 | Lê Thị Thanh Xuân      | Kiến trúc hệ thống DN | 5.5 | 5.5 | Không thay đổi |
| 26 | 31231025016 | Nguyễn Mạc Gia Huy     | Kiến trúc hệ thống DN | 5.5 | 5.5 | Không thay đổi |
| 27 | 31231023893 | Lê Hoàng Khánh Linh    | Kinh tế vĩ mô         | 5.4 | 5.4 | Không thay đổi |
| 28 | 31241026856 | Trần Nhân Văn          | Kinh tế vĩ mô         | 3.4 | 3.4 | Không thay đổi |
| 29 | 31231023940 | Nguyễn Phương Nghi     | Quản trị TC           | 6.8 | 6.8 | Không thay đổi |
| 30 | 31241021880 | Vũ Anh Đức             | Kinh tế vĩ mô         | 6.4 | 6.4 | Không thay đổi |
| 31 | 31241021901 | Nguyễn Hồ Ngọc Thảo    | Kinh tế vĩ mô         | 5.8 | 5.8 | Không thay đổi |
| 32 | 31241023843 | Bùi Anh Hào            | Kinh tế vĩ mô         | 7.2 | 7.2 | Không thay đổi |
| 33 | 31241026381 | Hoàng Thị Thanh Thảo   | Kinh tế vĩ mô         | 4.4 | 4.4 | Không thay đổi |
| 34 | 31241025442 | Phùng Trần Cẩm Tú      | Kinh tế vĩ mô         | 6.6 | 6.6 | Không thay đổi |
| 35 | 31241022572 | Võ Hoàng Phúc          | Kinh tế vĩ mô         | 6.2 | 6.2 | Không thay đổi |
| 36 | 31241027663 | Trần Hoàng Phương      | Kinh tế vĩ mô         | 4.4 | 4.4 | Không thay đổi |
| 37 | 31241026412 | Huỳnh Phương Linh      | Kinh tế vĩ mô         | 3.4 | 3.4 | Không thay đổi |
| 38 | 31241024227 | Phạm Thị Ngọc Trâm     | Kinh tế vĩ mô         | 6.8 | 6.8 | Không thay đổi |
| 39 | 31241020611 | Đinh Nguyễn Nhật Hoàng | Kinh tế vĩ mô         | 8.2 | 8.2 | Không thay đổi |
| 40 | 31241022006 | Phan Kim Hoàn          | Kinh tế vĩ mô         | 6.8 | 6.8 | Không thay đổi |
| 41 | 31241023224 | Nguyễn Thu Hà          | Kinh tế vĩ mô         | 7.8 | 7.8 | Không thay đổi |
| 42 | 31241026288 | Nguyễn Thị Ngọc Trâm   | Kinh tế vĩ mô         | 6   | 6   | Không thay đổi |
| 43 | 31241027091 | Trần Thị Xuân Nhi      | Kinh tế vĩ mô         | 5.8 | 5.8 | Không thay đổi |
| 44 | 31241028264 | Phạm Tiến Dũng         | Kinh tế vĩ mô         | 5.8 | 5.8 | Không thay đổi |
| 45 | 31241024183 | Nguyễn Thị Phương Thùy | Kinh tế vĩ mô         | 6.2 | 6.2 | Không thay đổi |
| 46 | 31241021211 | Trần Quỳnh Phương      | Kinh tế vĩ mô         | 5.2 | 5.2 | Không thay đổi |
| 47 | 31241025328 | La Ngọc Khã Quỳnh      | Kinh tế vĩ mô         | 3.6 | 3.6 | Không thay đổi |
| 48 | 31241027259 | Trần Nguyễn Anh Thư    | Kinh tế vĩ mô         | 6   | 6   | Không thay đổi |
| 49 | 31241025402 | Đinh Ngô Hoài          | Kinh tế vĩ mô         | 6.4 | 6.4 | Không thay đổi |
| 50 | 31241020791 | Lý Mẫn Trinh           | Kinh tế vĩ mô         | 5.6 | 5.6 | Không thay đổi |

|    |                |                        |                            |     |     |                  |
|----|----------------|------------------------|----------------------------|-----|-----|------------------|
| 51 | 31241022413    | Nguyễn Quốc Thái       | Kinh tế vĩ mô              | 3.8 | 3.8 | Không thay đổi   |
| 52 | 31241023104    | Trần Anh Tú            | Kinh tế vĩ mô              | 5.8 | 5.8 | không thay đổi   |
| 53 | 31241023763    | Nguyễn Chế Thúy Vy     | Kinh tế vĩ mô              | 5.8 | 5.8 | Không thay đổi   |
| 54 | 31241022993    | Nguyễn Thị Bích Huyền  | Kinh tế vĩ mô              | 5.4 | 5.4 | Không thay đổi   |
| 55 | 31241024192    | Trương Thúy Kiều       | Kinh tế vĩ mô              | 6   | 6   | Không thay đổi   |
| 56 | 31241025817    | Mai Phương Thảo        | Kinh tế vĩ mô              | 6.6 | 6.6 | Không thay đổi   |
| 57 | 31241026714    | Phạm Nguyễn Yến Nhi    | Kinh tế vĩ mô              | 6   | 6   | Không thay đổi   |
| 58 | 31241025649    | Hoàng Vĩnh Thịnh       | Kinh tế vĩ mô              | 4.8 | 4.8 | Không thay đổi   |
| 59 | 31241026024    | Nguyễn Đào Gia Hân     | Kinh tế vĩ mô              | 6   | 6   | Không thay đổi   |
| 60 | 31241026716    | Nguyễn Văn Vương       | Kinh tế vĩ mô              | 6   | 6   | Không thay đổi   |
| 61 | 31241021969    | Lê Khánh Vy            | Kinh tế vĩ mô              | 5.6 | 5.6 | Không thay đổi   |
| 62 | 31241022540    | Phan Hoàng Yến Vy      | Kinh tế vĩ mô              | 5.6 | 5.6 | Không thay đổi   |
| 63 | 31241026630    | Nguyễn Trần Gia Khương | Kinh tế vĩ mô              | 4.2 | 4.2 | Không thay đổi   |
| 64 | 31241023911    | Nguyễn Thu Trang       | Kinh tế vĩ mô              | 6.6 | 6.6 | Không thay đổi   |
| 65 | 31241024280    | Võ Phan Bảo Loan       | Kinh tế vĩ mô              | 6.8 | 6.8 | Không thay đổi   |
| 66 | 31241023470    | Ung Thị Tuyết Nhi      | Kinh tế vĩ mô              | 4.6 | 4.6 | Không thay đổi   |
| 67 | 31241026740    | Nguyễn Như Ý           | Kinh tế vĩ mô              | 5.6 | 5.6 | Không thay đổi   |
| 68 | 31241025110    | Phạm Hoài Thương       | Kinh tế vĩ mô              | 6.6 | 6.6 | Không thay đổi   |
| 69 | 31241026737    | Diệp Hiền Thông        | Kinh tế vĩ mô              | 6.6 | 6.6 | Không thay đổi   |
| 70 | 31231027416    | Đinh Trần Anh Tuấn     | Quản trị TC                | 5.6 | 5.6 | Không thay đổi   |
| 71 | 31221022868    | Dương Thảo Hương       | Khởi nghiệp kinh doanh     | 7.7 | 7.7 | Không thay đổi   |
| 72 | 31231023183    | Phạm Bùi Thủy Tiên     | Quản trị TC                | 7.2 | 7.2 | Không thay đổi   |
| 73 | HCMVB120204043 | Đỗ Thị Ninh            | Quản trị TC                | 2.4 | 2.4 | Không thay đổi   |
| 74 | 31241023568    | Lê Đặng Phú Hào        | Cơ sở CNTT                 | 6   | 8   | GV cộng sót điểm |
| 75 | 31231022718    | Mai Trung Kiên         | Kiểm toán căn bản          | 4.3 | 4.3 | Không thay đổi   |
| 76 | 31231024757    | Lê thị Thùy Trân       | Kiểm toán căn bản          | 6.9 | 6.9 | Không thay đổi   |
| 77 | 31231020662    | Nguyễn Hữu Quang       | Hệ thống thông tin kế toán | 7.1 | 7.1 | Không thay đổi   |

|    |             |                      |                            |     |     |                |
|----|-------------|----------------------|----------------------------|-----|-----|----------------|
| 78 | 31231021776 | Nguyễn Bảo Quốc      | Hệ thống thông tin kế toán | 6.1 | 6.1 | Không thay đổi |
| 79 | 31231025404 | Nguyễn Thị Thanh Tâm | Hệ thống thông tin kế toán | 4.8 | 4.8 | Không thay đổi |
| 80 | 31221022002 | Hồ Như Thuận         | Chuẩn mực KT và DVĐB       | 5.9 | 5.9 | Không thay đổi |
| 81 | 31221021748 | Lê Tuyết Kim         | kiểm soát nội bộ           | 5.5 | 5.5 | Không thay đổi |
| 82 | 31221024175 | Hồng Thị Mỹ Dung     | kiểm soát nội bộ           | 4.7 | 4.7 | Không thay đổi |

